

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

Số: 511 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cao Bằng, ngày 07 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực
trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp
và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 4441/QĐ-BNN-BVTV ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này Danh mục 05 thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực trồng trọt thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Cao Bằng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giao cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện công khai và tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính theo đúng nội dung thủ tục hành chính đã được Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn công bố tại Quyết định số 4441/QĐ-BNN-BVTV ngày 31 tháng 10 năm 2017 và thời hạn đã thực hiện cắt giảm theo Danh mục công bố kèm theo Quyết định này

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.!

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT;
- Lưu: VT, KSTT.

Bản
điện tử



CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh



THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN TỈNH CAO BẰNG
(Kèm theo Quyết định số: 511 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	14 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Cao Bằng (Tổ 16 phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng)	- Phân vô cơ: 1.200.000 đồng. - Phân hữu cơ và phân bón khác: 6.000.000 đồng.	- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón; - Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp; - Thông tư số 170/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động hóa chất.	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống 14 ngày

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón đối với cơ sở chỉ hoạt động đóng gói phân bón	- 14 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn. - 5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón bị mất, hư hỏng, thay đổi nội dung thông tin ghi trên Giấy chứng nhận.	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Cao Bằng (tổ 16 phường Ngọc Xuân, Thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng)	Phân hữu cơ và phân bón khác: 2.500.000 đồng	- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón; - Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp;	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 20 ngày xuống 14 ngày (đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất phân bón hết hạn)
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	07 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Cao Bằng (Tổ 16 phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng)	Chưa có quy định	Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón.	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống 07 ngày
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón	5 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ)	Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật tỉnh Cao Bằng (tổ 16 phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng)	Chưa có quy định	Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón.	

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5	Xác nhận nội dung quảng cáo phân bón và đăng ký hội thảo phân bón	<p>- 08 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp xác nhận nội dung quảng cáo phân bón.</p> <p>- 01 ngày làm việc (kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ) đối với trường hợp đăng ký hội thảo phân bón.</p>	Sở Nông nghiệp và PTNT Cao Bằng (số 25, phố Bế Văn Đàn, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng)	Chưa có quy định	<p>- Nghị định số 108/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về quản lý phân bón;</p> <p>- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quảng cáo.</p>	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết từ 10 ngày xuống 08 ngày

Tổng số thủ tục hành chính được công bố: 05 thủ tục